

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ.
- Công văn số 167/BNV-CQĐP ngày 28/3/2026 của Bộ Nội vụ.
- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của UBND Tp Hải Phòng.
- Phương án số 02/PA-UBND ngày 25/5/2026 của UBND xã Bình Giang.
- Phương án số 01/PA-UBND ngày 09/6/2026 của UBND xã Bình Giang.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG THÔN VÀ NHỮNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI THAM GIA TRỰC TIẾP TẠI THÔN Ở THÔN

I. THỰC TRẠNG VỀ SỐ LƯỢNG, QUY MÔ THÔN

1. Số lượng thôn

Tổng số thôn trên địa bàn xã hiện nay gồm 17 thôn, cụ thể:

- Khu vực Long Xuyên có 03 thôn: Cây, Bá Thủy, Bá Hợp.
- Khu vực Tân Việt, có 04 thôn: Tân Hưng, Bằng Giã, Bình An, Lý Đỏ.
- Khu vực Hồng Khê, có 06 thôn: An Dật, Lôi Trì, Trinh Nữ, Phú Bùi, Lôi Khê, Phú Đa.
- Khu vực Cỏ Bì, có 04 thôn: Bì Đỏ, Cam Xá, Hạ Bì, Ô Xuyên.

2. Quy mô thôn

Đối chiếu với định hướng của Bộ Nội vụ tại Công văn số 167/BNV-CQĐP ngày 28/3/2026 thì quy mô số hộ gia đình tại các thôn trên địa bàn xã như sau:

- Có 12 thôn có từ 400 hộ trở lên (*chiếm 70,60%*), gồm: Cây, Tân Hưng, Bằng Giã, Bình An, Lý Đỏ, Lôi Trì, Lôi Khê, Phú Đa, Bì Đỏ, Cam Xá, Hạ Bì, Ô Xuyên. Riêng thôn Cây có trên 1.500 hộ.

- Có 05 thôn có dưới 400 hộ (*chiếm 29,4%*), gồm: Bá Thủy, Bá Hợp, An Dật, Phú Bùi, Trinh Nữ.

- Không có thôn nào dưới 200 hộ.

- Số thôn có điều kiện đặc thù như: Nằm biệt lập, địa hình chia cắt giao thông đi lại khó khăn, dân cư phân tán: Lôi Trì, Hạ Bì, Cây.

(Chi tiết theo Phụ lục 1A, 1B kèm theo).

3. Về các tổ chức tại thôn: Hiện nay, 17/17 thôn trên địa bàn xã đều được tổ chức đầy đủ hệ thống chính trị và các tổ chức đoàn thể ở cơ sở theo quy định, gồm: Chi bộ Đảng, Ban Công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn Thanh niên, Chi hội Nông dân, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ và các tổ chức tự quản khác theo yêu cầu thực tiễn của địa phương.

(Chi tiết theo Phụ lục 2 kèm theo).

II. THỰC TRẠNG SỐ LƯỢNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA THÔN

1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn

Hiện nay, trên địa bàn xã có tổng số: 40 người hoạt động không chuyên trách ở thôn, trong đó: Bí thư Chi bộ thôn: 18 người; Trưởng thôn: 17 người; Trưởng Ban Công tác mặt trận thôn: 17 người.

2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của thành phố Hải Phòng cũ và tỉnh Hải Dương cũ

- Tổng số người trực tiếp tham gia công việc tại thôn: 28 người, trong đó: Phó trưởng thôn: 14 người; Thôn đội trưởng: 14 người.

- Các trường hợp khác tham gia công việc tại thôn đang hưởng phụ cấp: 74 người, gồm: Chi hội trưởng Cựu chiến binh: 18 người; Chi hội trưởng Phụ nữ: 18 người; Chi hội trưởng Nông dân: 18 người; Bí thư Chi đoàn thanh niên: 20 người.

Nhìn chung, Đa số, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn cơ bản nhiệt tình, trách nhiệm, có kinh nghiệm thực tiễn. Tuy nhiên, độ tuổi bình quân còn cao; hạn chế trong ứng dụng công nghệ thông tin; Một số chức danh chưa được đào tạo bài bản; Chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu chuyển đổi số và cải cách hành chính.

Phần thứ ba

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI CÁC THÔN

I. QUAN ĐIỂM, NGUYÊN TẮC

1. Quan điểm

(1). Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền cấp xã; kế thừa, giữ gìn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của cộng đồng dân cư.

(2). Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định để thành lập thôn mới có quy mô phù hợp; bảo đảm sau sắp xếp các đơn vị đạt hoặc cơ bản đạt tiêu chí theo quy định.

(3). Việc sắp xếp phải gắn với yêu cầu quản lý của chính quyền địa phương cấp xã, bảo đảm giảm số lượng đầu mối, tăng quy mô thôn hợp lý, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã và chất lượng hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư.

(4). Bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; việc sắp xếp thôn phải xem xét đầy đủ các yếu tố về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, địa hình, giao thông, đặc điểm dân cư, phong tục, tập quán và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của từng địa bàn.

(5) Ưu tiên thực hiện sắp xếp thôn tại các địa bàn có điều kiện thuận lợi, nhất là nơi có mật độ dân cư cao, điều kiện kinh tế - xã hội và hạ tầng phát triển.

2. Nguyên tắc

(1) Thôn, sau sắp xếp, tổ chức lại thôn, phải đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình, cụ thể thôn có từ 400 hộ gia đình trở lên.

(2) Đối với các thôn sau khi sắp xếp, tổ chức lại có quy mô lớn (thôn có từ 1.000 hộ gia đình trở lên và diện tích tự nhiên) cần phải có các giải pháp cụ thể về con người, cơ sở vật chất và các điều kiện khác đảm bảo tổ chức tốt các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư và đảm bảo yêu cầu quản lý của chính quyền cấp xã.

(3) Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn không làm thay đổi địa giới hành chính cấp xã.

(4) Hạn chế tối đa việc chia tách 01 thôn thành nhiều cụm dân cư để sắp xếp, tổ chức thành thôn mới.

(5) Cơ sở hạ tầng tại thôn mới (dự kiến sau khi sắp xếp, tổ chức lại) phải đảm bảo phục vụ tốt cho Nhân dân trên địa bàn sinh hoạt và tổ chức các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư.

(6) Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn phải thống nhất và phù hợp với các mục tiêu trong các chương trình, kế hoạch khác đang triển khai thực hiện tại địa phương (trường học, công trình công cộng, đầu tư xây dựng các công trình khác...).

(7) Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn phải đồng bộ với việc kiện toàn tổ chức của Chi bộ đảng và các tổ chức chính trị - xã hội khác tại thôn.

(8) Đối với các thôn trong quy hoạch giải phóng mặt bằng, quy hoạch giãn dân; thôn có vị trí độc lập, địa hình chia cắt phức tạp; thôn, nằm ở vị trí biệt lập; đồng thời các thôn có các yếu tố nêu trên mà chưa đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình mà địa phương không thể sắp xếp, tổ chức lại được hoặc đã sắp xếp, tổ chức lại nhưng vẫn chưa đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình thì phải giải trình rõ lý do, sự cần thiết và căn cứ đề xuất.

Đối chiếu với tiêu chí thôn theo Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP, ngày 25/6/2026 của Chính phủ và định hướng của Bộ Nội vụ ban hành kèm theo Công văn số 167/BNV-CQĐP ngày 28/3/2026: Trên địa bàn xã có **5/12 thôn** không bảo đảm tiêu chí thôn (*có từ 400 hộ trở lên*); có 03 thôn có các yếu tố đặc thù như: Nằm biệt lập, địa hình chia cắt giao thông đi lại khó khăn, dân cư phân tán hoặc có yêu cầu đặc biệt về quốc phòng, an ninh.

3. Định hướng đặt tên của thôn

(1) Việc đặt tên thôn mới sau sắp xếp cần phải xem xét đến dựa trên các yếu tố lịch sử, truyền thống, văn hóa, phong tục, tập quán, mức độ đô thị hóa

hoặc yêu cầu quản lý thực tiễn của địa phương và tôn trọng ý kiến của đa số Nhân dân trên địa bàn.

(2) Đối với thôn có tên gọi (không bao gồm trường hợp đặt tên theo số thứ tự) thì khuyến khích việc sử dụng một trong các tên gọi đã có của các thôn trước khi sắp xếp, tổ chức lại hoặc nghiên cứu các yếu tố nêu trên để đặt tên mới cho thôn sau sắp xếp cho phù hợp.

(3) Khuyến khích việc đặt tên thôn trong một đơn vị hành chính cấp xã theo tên riêng hoặc theo số thứ tự.

(4) Việc đặt tên thôn cần phải đảm bảo thống nhất, tránh trùng lặp trong phạm vi một đơn vị hành chính cấp xã; hạn chế thực hiện ghép cơ học các tên của thôn cũ để đặt tên cho thôn mới; đồng thời nghiên cứu tên thôn của các đơn vị hành chính cấp xã lân cận trong khu vực để tránh trùng lặp tên thôn, giữa các đơn vị hành chính với nhau.

(5) Đảng ủy cấp xã chịu trách nhiệm chỉ đạo đánh giá để lựa chọn tên gọi cho phù hợp trước khi tổ chức lấy ý kiến Nhân dân; trường hợp đặc biệt phải báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để báo cáo, xin ý kiến Thường trực Thành ủy chỉ đạo trước khi thực hiện.

II. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI THÔN

1. Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn

Căn cứ thực trạng thôn trên địa bàn và các nguyên tắc sắp xếp, tổ chức, UBND xã đã tiến hành xây dựng Phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã, cụ thể:

Giữ ổn định 12 thôn bảo đảm tiêu chí có từ 400 hộ trở lên theo định hướng của Bộ Nội vụ, thực hiện sáp nhập 05 thôn không đảm bảo tiêu chí vào thôn có vị trí địa lý liền kề trên nguyên tắc kế thừa, giữ gìn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của cộng đồng dân cư, cụ thể:

- **Khu vực Long Xuyên:** Hiện có 03 thôn, trong đó: thôn Cây đảm bảo tiêu chí, 02 thôn không đảm bảo tiêu chí gồm: Bá Thủy và Bá Hợp.

- Giữ nguyên thôn Cây không thực hiện sắp xếp, sáp nhập.

- *Thực hiện sáp nhập 02 thôn Bá Thủy và Bá Hợp thành 01 thôn lấy tên gọi mới là **thôn Bá Hợp**.*

- Sau sắp xếp, sáp nhập khu vực Long Xuyên còn 02 thôn.

- **Khu vực Tân Việt:** Hiện có 04 thôn, 04/04 thôn đảm bảo tiêu chí, không thực hiện sắp xếp, sáp nhập.

- **Khu vực Hồng Khê:** Hiện có 06 thôn, trong đó có 03 thôn đảm bảo tiêu chí, gồm: Phú Đa, Lôi Trì và Lôi Khê, 03 thôn không đảm bảo tiêu chí gồm: An Dật, Phú Bùi, Trinh Nữ.

- Giữ nguyên 02 thôn gồm Phú Đa và Lôi Trì

- Thực hiện sáp nhập 04 thôn gồm:

+ Thôn An Dật sáp nhập với thôn Phú Bù lấy tên mới là **An Phú**

+ Thôn Trinh Nữ sáp nhập với thôn Lôi Khê lấy tên mới là **Bến Nứa**.

- Sau sắp xếp, sáp nhập khu vực Hồng Khê còn 04 thôn.

- **Khu vực Cổ Bì:** Hiện có 04 thôn, 04/04 thôn đều đảm bảo tiêu chí, không thực hiện sắp xếp, sáp nhập.

2. Tổng số thôn trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập

Sau sắp xếp, sáp nhập toàn xã có 14 thôn bảo đảm điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

(Chi tiết Phụ lục số 3 kèm theo)

III. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở THÔN

1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể

(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn xã, toàn Thành phố, theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền)

2. Về việc lựa chọn, bố trí, sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư sau sắp xếp

a) Về việc lựa chọn, bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

Về tiêu chí lựa chọn, bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn được thực hiện theo quy định tại Khoản 5 Điều 16 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định của UBND thành phố khi được ban hành.

b. Về việc giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách

- Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các thôn, việc lựa chọn, bố trí, sử dụng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn được thực hiện theo quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Đối với các trường hợp người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư do sắp xếp, sáp nhập và thôi công tác, sẽ được xem xét giải quyết chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ về tinh giản biên chế. Mức hỗ trợ được xác định căn cứ vào thời gian công tác, độ tuổi và thời gian còn lại đến tuổi nghỉ hưu, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người thôi công tác.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã đã được bố trí làm người hoạt động không chuyên trách ở thôn trong quá trình sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

trước đây, nếu thuộc diện dôi dư khi sắp xếp thôn thì được hưởng chế độ theo quy định hiện hành của Chính phủ.

- Đối với những người tham gia hoạt động ở thôn như Phó Trưởng thôn, Thôn đội trưởng và các chức danh khác không thuộc diện người hoạt động không chuyên trách theo quy định, hiện nay chưa có chính sách hỗ trợ riêng khi nghỉ công tác do sắp xếp, sáp nhập thôn.

- Việc bố trí, sử dụng và giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư sẽ được thực hiện công khai, dân chủ, khách quan, đúng quy định của pháp luật, góp phần ổn định tổ chức bộ máy và tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện Đề án.

IV. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

Tiếp tục sử dụng các nhà văn hóa và khu thể thao để bố trí các điểm sinh hoạt cộng đồng và khu vui chơi, luyện tập thể dục, thể thao cho Nhân dân tại các thôn hiện đang sử dụng, cụ thể:

- Tiếp tục sử dụng: 9;
- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: 0;
- Phương án khác: 0.

Phần thứ tư

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để triển khai Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn bảo đảm đúng quy định, tiến độ và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, UBND xã giao các cơ quan, đơn vị và các thôn phối hợp thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan chủ trì tham mưu xây dựng Đề án, kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân; hướng dẫn quy trình lấy ý kiến cử tri; hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân xã, cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; đồng thời tham mưu phương án bố trí, sắp xếp đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Kinh tế, Công an xã và các cơ quan liên quan có trách nhiệm phối hợp rà soát số liệu, bảo đảm kinh phí thực hiện, hướng dẫn quản lý tài sản, giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ dôi dư và giữ vững an ninh, trật tự trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung chỉ đạo công tác tuyên truyền, vận động, định hướng dư luận; hướng dẫn kiện toàn tổ chức Đảng, Mặt trận và các đoàn thể ở các thôn sau sắp xếp; phát huy vai trò giám sát và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.



4. Các thôn thuộc diện sắp xếp có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; phối hợp lập danh sách cử tri, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân; kiểm kê, bàn giao hồ sơ, tài sản, cơ sở vật chất; đồng thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, giữ vững ổn định tình hình địa bàn trong suốt quá trình thực hiện.

Trên đây là Bản tóm tắt Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Bình Giang./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN